

TỔNG ĐIỀU TRA KINH TẾ NĂM 2021
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2016-2020

Tên chỉ tiêu	Phân tổ	Độ dài thời gian
A. PHÂN THEO LOẠI HÌNH DN, NGÀNH KINH TẾ		
1. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại thời điểm 31/12	Khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
2. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh phân theo quy mô lao động tại thời điểm 31/12	Quy mô lao động; khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
3. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh phân theo quy mô nguồn vốn tại thời điểm 31/12	Quy mô vốn, khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
4. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh có lãi hoặc có lỗ	DN lãi,lỗ; khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
5. Một số chỉ tiêu cơ bản của doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại thời điểm 31/12	Số DN, số LĐ, nguồn vốn, TSCĐ và đầu tư, DT thuần, lợi nhuận trước thuế ; khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
6. Một số chỉ tiêu phản ánh quy mô và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh	Số LDBQ 1 DN; nguồn vốn BQ 1 DN; TSCĐ và đầu tư dài hạn BQ 1 LĐ; DT thuần BQ 1 LĐ; tỉ suất lợi nhuận trước thuế; khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020

Tên chỉ tiêu	Phân tổ	Độ dài thời gian
7. Lao động và thu nhập của người lao động trong các DN FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh	Lao động chia theo giới tính; Lao động BQ, thu nhập BQ; khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
8. Tài sản và nguồn vốn của doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại thời điểm 31/12	Tài sản, nguồn vốn, khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
9. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh phân theo quy mô doanh nghiệp tại thời điểm 31/12	Quy mô DN, khu vực DN, loại hình DN, ngành kinh tế	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
B. PHÂN THEO VÙNG, ĐỊA PHƯƠNG		
1. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại thời điểm 31/12	Số DN; vùng, địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
2. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh phân theo quy mô lao động tại thời điểm 31/12	Quy mô LĐ, vùng, địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
3. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh phân theo quy mô nguồn vốn tại thời điểm 31/12	Quy mô nguồn vốn, vùng, địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
4. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh có lãi hoặc lỗ	DN lãi, lỗ vùng, địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
5. Một số chỉ tiêu cơ bản của doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại thời điểm 31/12	TSCĐ và đầu tư, DT thuần, lợi nhuận trước thuế; vùng; địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020

Tên chỉ tiêu	Phân tổ	Độ dài thời gian
6. Một số chỉ tiêu phản ánh quy mô và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh	Số LDBQ 1 DN; nguồn vốn BQ 1 DN; TSCĐ và đầu tư dài hạn BQ 1 LĐ; DT thuần BQ 1 LĐ; tỉ suất lợi nhuận trước thuế; vùng, địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
7. Lao động và thu nhập của người lao động trong các DN FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh	Lao động chia theo giới tính; Lao động BQ, thu nhập BQ; vùng; địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
8. Tài sản và nguồn vốn của doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh tại thời điểm 31/12	Tài sản, nguồn vốn, vùng, địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020
9. Số doanh nghiệp FDI đang hoạt động có kết quả sản xuất kinh doanh phân theo quy mô doanh nghiệp tại thời điểm 31/12	Quy mô DN, vùng, địa phương	Bình quân giai đoạn 2011-2015; 2016-2020; bình quân giai đoạn 2016-2020